***Họ và tên :.......................................... Lớp 4…***

**PHIẾU ÔN TẬP TOÁN GIỮA KÌ II – LỚP 4**

**BÀI SỐ 2**

**PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM**

**Bài 1:** Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

***Câu 1:*** Phân số bằng  là:

A.  B.  C.  D. 

***Câu 2:*** Các phân số  ;  ;  ;  được xếp theo thứ tự giảm dần là:

A.  ;  ;  ;  . B.  ;  ;  ; .

C. ; ; ; . D. ; ; ; .

***Câu 3:*** Tìm x biết: ****

A. x = 30 B. x = 11 C. x = 24 D. x = 6

***Câu 4:*** Tổ Một quét được  sân trường. Tổ Hai quét được  sân trường. Cả hai tổ đã quét được số phần sân trường là:

A.  sân trường B.  sân trường C.  sân trường D.  sân trường

**Bài 2:** Đúng ghi Đ, sai ghi S:

a. = …; b. = ….; c. >……; d. <… ; e. >…..

**PHẦN 2. TỰ LUẬN**

**Bài 3:** Tính:

1. =…………………………………………………………………………............
2. =…………………………………………………………………………….......
3. =……………………………………………………………………………...
4. =……………………………………………………………………………....

**Bài 4: Tìm X:**

****

....................................................

....................................................

....................................................

....................................................

**Bài 5:** Trong đợt làm mũ chắn giọt bắn dành tặng cho các y bác sĩ và nhân viên y tế nơi tuyến đầu chống dịch COVID – 19, học sinh lớp 4A đã làm được 265 chiếc mũ, lớp 4B làm được số mũ bằng  số mũ của lớp 4A. Hỏi cả hai lớp đã làm được bao nhiêu chiếc mũ chắn giọt bắn?

…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………………..……………

**Bài 6:** Khoanh vào chữ cái trước đáp án đúng:

**a.** Ở hình bên, diện tích của hình bình hành ABCD là:

A

B

C

D

H

9 cm

4 cm

A. 36 cm²

B. 18 cm²

C. 45 cm²

**b.** Trong hình bên có :

A. 4 hình bình hành.

B. 5 hình bình hành.

C. 9 hình bình hành.